

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần : Thực tập cơ sở-BVTV (Plant Protection Internship)

- Mã số học phần : NS305
- Số tín chỉ học phần : 2 tín chỉ
- Số tiết học phần : 60 tiết thực tế.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Bảo vệ Thực vật.
- Khoa: Khoa Nông nghiệp & SHUD.

3. Điều kiện tiên quyết:

4. Mục tiêu của học phần:

4.1. Kiến thức:

- 4.1.1. Nâng cao chuyên môn ngành nghề qua thực tế.
- 4.1.2. Cập nhật kiến thức qua thực tế sản xuất.
- 4.1.3. Học cách quản lý sâu bệnh hại trên đồng ruộng.
- 4.1.4. Học tập cách tổ chức, quản lý một số mô hình sản xuất tiên tiến.

4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Rèn luyện tay nghề qua thực tế.
- 4.2.2. Áp dụng những kiến thức đã học vào thực tiễn sản xuất.
- 4.2.3. Vận dụng các giải pháp quản lý sâu bệnh hại trên đồng ruộng.
- 4.2.4. Tổ chức quản lý một số mô hình sản xuất tiên tiến.

4.3. Thái độ:

- 4.3.1. Ý thức tự học, tự rèn luyện trong điều kiện thực tế.
- 4.3.2. Tự tin vận dụng các kỹ năng, kiến thức chuyên môn vào thực tiễn sản xuất giúp người học tự tin trong nghề nghiệp.

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Môn học tổ chức cho người học tham gia điều tra, đánh giá tình hình dịch hại và thiên địch trên đồng ruộng; Tham gia các cuộc hội thảo về bảo vệ thực vật tại địa phương; Tham gia các chương trình quản lý dịch hại thực tế trên đồng ruộng; Tiếp cận với nhiều thành phần như nhà quản lý, nông dân, thương lái, đầu ra của sản phẩm,...; Tham quan học tập một số mô hình sản xuất tiên tiến.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

Sinh viên chọn 1 trong 2 lựa chọn thực tập cơ sở như sau:

6.1. Lựa chọn 1:

Yêu cầu cơ bản của môn học, sinh viên tự chi trả chi phí ăn, ở nơi thực tập và chi phí bảo hiểm.

Tại mỗi địa bàn thực tập, sinh viên có thể chia thành 1-2 nhóm, mỗi nhóm từ 4-5 sinh viên; từ 6-10 sinh viên thì chia thành 2 nhóm thực tập trên 2 nhóm cây trồng khác nhau như cây lúa, cây ăn trái, cây rau màu, cây hoa kiểng. Sinh viên có thể thực tập cơ sở tại các trạm BVTV huyện thuộc các tỉnh ĐBSCL hoặc thực tập tại chi nhánh các công ty thuốc BVTV có địa bàn ở các tỉnh ĐBSCL trong thời gian 01 tháng. Sau khi kết thúc đợt thực tập thì sinh viên trở về trường để làm báo cáo tổng kết nội dung thực tập trong vòng 7 ngày rồi nộp cho giảng viên phụ trách hướng dẫn môn học để đánh giá quá trình thực tập tại địa phương và chấm điểm cuối môn học này. Sinh viên phải nộp lại phiếu nhận xét của cán bộ địa phương cho thầy cô phụ trách để nhận xét quá trình thực tập. Tổng hợp điểm của các phần trên sẽ là điểm chung môn học này.

Nội dung lựa chọn 1	Mục tiêu
Tìm hiểu hoạt động, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan tại cơ sở thực tập (Trạm BVTV huyện hoặc công ty thuốc BVTV).	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1;
Tình hình dịch hại trên cây trồng chủ lực tại địa phương và biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp. Tìm hiểu các mô hình sản xuất hiệu quả cao, các chương trình áp dụng tại địa phương như công nghệ sinh thái, IPM, 3 giảm 3 tăng, 1 phải 5 giảm, phòng trừ sinh học,...	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3
Tìm hiểu điều tra tình hình dịch hại trên cây trồng tại địa phương. Tiếp xúc với nhà nông trao đổi kinh nghiệm thực tế, rèn luyện các kỹ năng mềm như giao tiếp, kế hoạch công việc, giải quyết vấn đề,...	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3
Cơ cấu cây trồng tại địa phương, chọn loại cây trồng chủ lực, tìm hiểu thành phần dịch hại thực tế trên cây trồng đó và biện pháp quản lý dịch hại thực tế tại địa phương, ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất.	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3
Tham gia các cuộc hội thảo hoặc tập huấn tại địa phương do cán bộ huyện hay công ty thuốc tổ chức trong thời gian này. Tham quan các mô hình trình diễn, các cuộc hội thảo đầu bờ với nông dân,...	4.1.1; 4.1.2; 4.1.3; 4.2.1; 4.2.2; 4.2.3

6.2. Lựa chọn 2:

Yêu cầu cơ bản và nâng cao của môn học, sinh viên tự chi trả chi phí ăn, ở nơi thực tập, chi phí bảo hiểm và chi phí tiền xe phát sinh thêm, các nội dung học nâng cao trong lựa chọn 2 sẽ không tính điểm vào môn học này.

Sau khi kết thúc đợt thực tập cơ sở tại các địa phương (**Lựa chọn 1**) thì sinh viên trở về trường, nếu có nguyện vọng muốn học tập thêm các mô hình nông nghiệp tiên tiến ứng dụng khoa học công nghệ để mở rộng tầm nhìn, tích lũy thêm kinh nghiệm thực tiễn thì có thể tham quan thực tế các mô hình này tại một số tỉnh ĐBSCL và miền Đông Nam bộ với chi phí ăn, ở, tiền xe tự trả và tự nguyện học nâng cao. Phần thực tập mở rộng này sẽ không tính điểm chung với điểm môn học mà chủ yếu là tích lũy kinh nghiệm thực tế, cũng như bổ sung kiến thức chuyên môn cho bản thân.

7. Phương pháp giảng dạy:

- Hướng dẫn sinh viên cách vận dụng kiến thức đã học lý thuyết vào thực tiễn.
- Hướng dẫn sinh viên thực hiện các bài thực tập/ thực hành ngoài đồng ruộng.

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ theo lựa chọn 1 như sau:

- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực tập và có báo cáo kết quả tại các cơ sở thực tập.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm và tìm hiểu ghi nhận thông tin thực tế.
- Tham gia đầy đủ 100% các buổi hội thảo, tập huấn tại địa phương (nếu có).
- Khi kết thúc đợt thực tập thì sinh viên trở về trường làm báo cáo tổng kết nội dung thực tập cơ sở dưới dạng file word và ppt để nộp lại cho thầy cô chấm điểm.
- Sinh viên nộp lại phiếu nhận xét đánh giá thực tập của cán bộ ở địa phương.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần theo lựa chọn 1 như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Tham gia đầy đủ các hoạt động thực tập tại cơ sở, nhóm xác nhận có tham gia, nộp phiếu nhận xét của cán bộ địa phương	30%	4.3.1, 4.3.2, 4.2.3, 4.2.4
3	Điểm thi kết thúc môn học	- Nộp báo cáo thực tập đúng hạn - Báo cáo nội dung thực tập cơ sở - Không vi phạm nội qui thực tập ngoài trường, chấp hành tốt	70%	4.1.1, 4.1.2, 4.1.3, 4.2.1

9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng theo lựa chọn 1. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

10. Tài liệu học tập:

Nguyễn Văn Huỳnh và Lê Thị Sen, 2017. Côn trùng gây hại cây trồng. Nhà xuất bản Nông nghiệp.

Nguyễn Thị Thu Cúc, 2015. Côn trùng, nhện gây hại cây ăn trái tại Việt Nam và thiên địch. Nhà xuất bản ĐHCT.

Nguyễn Thị Thu Cúc, 2010. Giáo trình côn trùng đại cương. Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ.

Phạm Văn Kim, 2015. Các bệnh hại lúa quan trọng ở Đồng bằng sông Cửu Long. Nhà xuất bản Nông nghiệp.

Vũ Triệu Mân và Lê Lương Tề. 1999. Bệnh cây. Nhà xuất bản Nông nghiệp.

Cần Thơ, ngày ... tháng 7 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG KHOA